

Ha-lê-bạt-ma tạo luận
Cru-ma-la-thập dịch Hán
Nguyên Hồng dịch Việt

THÀNH THẬT LUẬN

(Satyasiddhi-sāstra)

成實論

NHÀ XUẤT BẢN PHƯƠNG ĐÔNG

Mục Lục

THÀNH THẬT LUẬN (Quyển 1)	19
• Phẩm 1: Nhóm mở đầu Luận Phật Bảo, trước tiên đức tính đầy đủ.....	19
• Phẩm 2: Mười năng lực	26
• Phẩm 3: Bốn vô úy	30
• Phẩm 4: Mười danh hiệu	36
• Phẩm 5: Ba không hộ.....	40
• Phẩm 6: Luận Pháp Bảo, trước tiên 3 thiện	43
• Phẩm 7: Các giáo pháp	46
• Phẩm 8: Mười hai bộ kinh	50
• Phẩm 9: Luận Tăng Bảo, trước tiên thanh tịnh	54
• Phẩm 10: Phân biệt hiền thánh	55
• Phẩm 11: Ruộng phúc.....	61
• Phẩm 12: Cát tường.....	64
THÀNH THẬT LUẬN (Quyển 2)	65
• Phẩm 13: Lập luận.....	65
• Phẩm 14: Các môn luận.....	68
• Phẩm 15: Khen ngợi.....	73
• Phẩm 16: Bốn pháp.....	79
• Phẩm 17: Bốn đế.....	82
• Phẩm 18: Các nhóm pháp.....	88
• Phẩm 19: Mười luận, trước tiên tướng có	96
• Phẩm 20: Tướng không	102
• Phẩm 21: Có 2 đời	104
• Phẩm 22: Không có 2 đời	106
• Phẩm 23: Tất cả có không	109

THÀNH THẬT LUẬN (Quyển 3)	110
• Phẩm 24: Có trung âm	110
• Phẩm 25: Không có trung âm	111
• Phẩm 26: Thứ tự	114
• Phẩm 27: Cùng một lúc	115
• Phẩm 28: Thoái lui	116
• Phẩm 29: Không thoái lui	117
• Phẩm 30: Tâm tính	120
• Phẩm 31: Tương ưng và không tương ưng	122
• Phẩm 32: Nghiệp quá khứ	123
• Phẩm 33: Hai ngôi báu	123
• Phẩm 34: Vô ngã	125
• Phẩm 35: Có ngã, không có ngã	128
• Phẩm 36: Sắc tướng trong luận về sắc của nhóm khổ đế	135
• Phẩm 37: Sắc danh	136
• Phẩm 38: Bốn đại giả danh	137
• Phẩm 39: Bốn đại thật có	139
• Phẩm 40: Không phải kia cứng	142
• Phẩm 41: Làm sáng tỏ bản tông	149
• Phẩm 42: Không có tướng cứng	151
• Phẩm 43: Có tướng cứng	152
• Phẩm 44: Tướng của 4 đại	153
THÀNH THẬT LUẬN (Quyển 4)	160
• Phẩm 45: Căn giả danh	160
• Phẩm 46: Phân biệt căn	163
• Phẩm 47: Căn và đại đồng nhau	165
• Phẩm 48: Căn vô tri	168
• Phẩm 49: Căn trần hợp nhau lia nhau	174

• Phẩm 50: Nghe tiếng	184
• Phẩm 51: Nghe mùi	189
• Phẩm 52: Biết cảm xúc	193
• Phẩm 53: Ý	194

THÀNH THẬT LUẬN (Quyển 5)198

• Phẩm 54: Căn không quyết định.....	198
• Phẩm 55: Tướng của sắc nhập.....	204
• Phẩm 56: Tướng của tiếng.....	205
• Phẩm 57: Tướng của hương	207
• Phẩm 58: Tướng của vị.....	210
• Phẩm 59: Tướng của xúc	211
• Phẩm 60: Lập không số trong thức luận của nhóm khổ đế	213
• Phẩm 61: Lập có số	214
• Phẩm 62: Chẳng phải không số	216
• Phẩm 63: Chẳng phải có số	218
• Phẩm 64: Thuyết minh không số.....	219
• Phẩm 65: Không tương ưng.....	221
• Phẩm 66: Có tương ưng.....	227
• Phẩm 67: Chẳng phải tương ưng	228
• Phẩm 68: Nhiều tâm	232
• Phẩm 69: Một tâm	234
• Phẩm 70: Chẳng phải nhiều tâm.....	235
• Phẩm 71: Chẳng phải một tâm	237
• Phẩm 72: Thuyết minh nhiều tâm.....	238
• Phẩm 73: Thức tạm trụ	240
• Phẩm 74: Thức không trụ	241
• Phẩm 75: Thức cùng sinh	244
• Phẩm 76: Thức không đồng thời cùng sinh.....	244

THÀNH THẬT LUẬN (Quyển 6)	247
• Phẩm 77: Tướng âm trong nhóm khổ đế	247
• Phẩm 78: Tướng của thụ trong luận về thụ của nhóm khổ đế	251
• Phẩm 79: Hành khổ	254
• Phẩm 80: Hoại khổ	257
• Phẩm 81: Luận về 3 thụ	260
• Phẩm 82: Hỏi về thụ	266
• Phẩm 83: Năm thụ căn	270
• Phẩm 84: Luận về tư trong hành âm của nhóm khổ đế	274
• Phẩm 85: Xúc	278
• Phẩm 86: Niệm	281
• Phẩm 87: Dục	283
• Phẩm 88: Hỷ	284
• Phẩm 89: Tín	285
• Phẩm 90: Cần	286
• Phẩm 91: Hồi ức	286
• Phẩm 92: Giác quán	288
• Phẩm 93: Các tâm số	289
THÀNH THẬT LUẬN (Quyển 7)	291
• Phẩm 94: Bất tương ưng hành	291
• Phẩm 95: Tướng của nghiệp trong luận về nghiệp của nhóm tập đế	294
• Phẩm 96: Không tạo tác	297
• Phẩm 97: Cố ý và không cố ý	299
• Phẩm 98: Tội nhẹ nặng	303
• Phẩm 99: Nghiệp lợi lớn nhỏ	305
• Phẩm 100: Ba nghiệp	307
• Phẩm 101: Tà hành	327

- Phẩm 102: Chính hành329
- Phẩm 103: Nghiệp buộc331

THÀNH THẬT LUẬN (Quyển 8)338

- Phẩm 104: Ba nghiệp báo.....338
- Phẩm 105: Ba thứ nghiệp thụ báo342
- Phẩm 106: Ba chương345
- Phẩm 107: Bốn nghiệp349
- Phẩm 108: Năm nghịch352
- Phẩm 109: Năm giới.....354
- Phẩm 110: Sáu nghiệp.....355
- Phẩm 111: Bảy bất thiện luật nghi366
- Phẩm 112: Bảy thiện luật nghi368
- Phẩm 113: Tám giới trai.....372
- Phẩm 114: Tám thứ lời nói.....374
- Phẩm 115: Nghiệp.....375
- Phẩm 116: Mười con đường bất thiện.....378

THÀNH THẬT LUẬN (Quyển 9)388

- Phẩm 117: Mười thiện đạo388
- Phẩm 118: Tội lỗi389
- Phẩm 119: Ba nghiệp nhẹ nặng.....391
- Phẩm 120: Nói rõ nghiệp nhân.....398
- Phẩm 121: Tướng của phiền não, trong luận
về phiền não của nhóm tập đế402
- Phẩm 122: Tướng của tham.....404
- Phẩm 123: Nhân của tham.....407
- Phẩm 124: Tội lỗi của tham.....409
- Phẩm 125: Dứt trừ tham415
- Phẩm 126: Sân nhuế416

• Phẩm 127: Vô minh.....	423
THÀNH THẬT LUẬN (Quyển 10)	432
• Phẩm 128: Kiêu mạn	432
• Phẩm 129: Nghi.....	436
• Phẩm 130: Thân kiến.....	440
• Phẩm 131: Kiến chấp một bên.....	446
• Phẩm 132: Tà kiến.....	449
• Phẩm 133: Hai thủ.....	457
• Phẩm 134: Tùy phiền não.....	459
• Phẩm 135: Bất thiện căn.....	460
• Phẩm 136: Tạp phiền não.....	464
• Phẩm 137: Chín thứ kết.....	476
THÀNH THẬT LUẬN (Quyển 11).....	479
• Phẩm 138: Các câu hỏi khác	479
• Phẩm 139: Dứt lỗi	485
• Phẩm 140: Thuyết minh về nhân.....	489
• Phẩm 141: Trong nhóm diệt đế, trước tiên lập giả danh	499
• Phẩm 142: Tướng của giả danh.....	504
• Phẩm 143: Phá chấp cho là một	509
• Phẩm 144: Phá chấp cho là khác	512
• Phẩm 145: Phá chấp cho là bất khả thuyết.....	516
• Phẩm 146: Phá chấp không	517
• Phẩm 147: Thành lập không.....	518
• Phẩm 148: Phá chấp về âm thanh.....	522
• Phẩm 149: Phá chấp về hương vị xúc	523
• Phẩm 150: Phá chấp về ý thức.....	524
• Phẩm 151: Phá chấp về nhân quả.....	524
• Phẩm 152: Thế đế.....	527

THÀNH THẬT LUẬN (Quyển 12)	530
• Phẩm 153: Diệt pháp tâm	530
• Phẩm 154: Diệt tận	536
• Phẩm 155: Định nhân trong luận về định của nhóm đạo đế.....	538
• Phẩm 156: Tướng của định.....	540
• Phẩm 157: Ba Tam-muội.....	543
• Phẩm 158: Bốn tu định	547
• Phẩm 159: Bốn vô lượng định.....	549
• Phẩm 160: Năm nhánh Thánh Tam-muội.....	558
• Phẩm 161: Sáu Tam-muội	559
• Phẩm 162: Bảy Tam-muội.....	562
• Phẩm 163: Tám giải thoát.....	564
• Phẩm 164: Tám thắng xứ.....	569
• Phẩm 165: Sơ thiên.....	571
THÀNH THẬT LUẬN (Quyển 13)	576
• Phẩm 166: Nhị thiên	576
• Phẩm 167: Tam thiên.....	580
• Phẩm 168: Tứ thiên	583
• Phẩm 169: Vô biên hư không xứ.....	585
• Phẩm 170: Ba Vô sắc định	590
• Phẩm 171: Diệt tận định	594
• Phẩm 172: Mười nhất thiết xứ.....	603
• Phẩm 173: Mười tướng vô thường tướng.....	605
• Phẩm 174: Tướng của khổ.....	611
• Phẩm 175: Tướng vô ngã	613
THÀNH THẬT LUẬN (Quyển 14)	616
• Phẩm 176: Tướng chán ăn.....	616

• Phẩm 177: Tương tất cả thế gian không gì có thể vui.....	618
• Phẩm 178: Tương bất tịnh.....	620
• Phẩm 179: Tương về sự chết.....	624
• Phẩm 180: Ba tướng sau.....	627
• Phẩm 181: Năm định cụ đầu trong các định cụ.....	629
• Phẩm 182: Bất thiện giác.....	635
• Phẩm 183: Thiện giác.....	641
• Phẩm 184: Năm định cụ sau.....	649
• Phẩm 185: Hơi thở ra vào.....	655
• Phẩm 186: Định nạn.....	661

THÀNH THẬT LUẬN (Quyển 15)668

• Phẩm 187: Chi Quán.....	668
• Phẩm 188: Tu định.....	672
• Phẩm 189: Tướng của trí trong luận về trí của nhóm đạo đế....	680
• Phẩm 190: Thấy một đế.....	692
• Phẩm 191: Duyên tất cả.....	698

THÀNH THẬT LUẬN (Quyển 16)706

• Phẩm 192: Thánh hành.....	706
• Phẩm 193: Kiến trí.....	708
• Phẩm 194: Ba tuệ.....	713
• Phẩm 195: Bốn trí vô ngại.....	721
• Phẩm 196: Năm trí.....	723
• Phẩm 197: Trí 6 thông.....	727
• Phẩm 198: Trí nhãn.....	735
• Phẩm 199: Chín trí.....	737
• Phẩm 200: Mười trí.....	741
• Phẩm 201: Bốn mươi bốn trí.....	746
• Phẩm 202: Bảy mươi bảy trí.....	748

GIỚI THIỆU

Thành thật luận 成實論 (Satyasiddhi-sāstra) cũng gọi Tattvasiddhi Śāstra 16 quyển, hoặc 20 quyển, do Ha-lê-bạt-ma (Harivarman) tạo luận, Cưu-ma-la-thập (Kumāraiva) dịch, Đàm Quỹ ghi chép, Đàm Ảnh chỉnh lý, trong khoảng đời Dao Tần, niên hiệu Hoảng Thủy thứ 13 đến 14 (411 ~ 412), thu lục trong Đại Chính, Đại Tạng Kinh, Tập số 32, kinh số No.1647.

Ha-lê-bạt-ma sinh ở Trung Ấn Độ sau Phật diệt độ khoảng 900 năm, trong một gia đình Bà-la-môn, thông hiểu Vệ-đà và các kinh điển khác. Sau khi xuất gia thờ thầy Cưu-ma-la-đa (Kumāralabdha), một học giả của Hữu bộ (Sarvāstivāda) ở Kế Tân (Kāśmīra), nghiên cứu Phát Trí Luận (Jñāna-prasthāna-sāstra). Vì không thỏa mãn với luận này ở chỗ câu nệ danh tướng, phiên tảo chi li, tự mình tham cứu nguồn gốc giáo thuyết khắp 3 tạng và thường cùng các sư cùng bộ biện nạn, gặp phải sự áp chế của các trưởng lão bảo thủ.

Bấy giờ có chúng Tăng-kì bộ (Sāṃghikāḥ) ở Ba-liên-phật (Pāṭaliputra) đồng tình, Ha-lê-bạt-ma liền qua đó ở chung, do đó được tiếp xúc tư tưởng Đại thừa, đọc rộng kinh, luật, tham cứu các dị thuyết, khảo hạch các luận, bác bỏ chỗ thiên chấp, thu thập chỗ sở trường, bỏ ngọn trở về gốc, nhân đó tạo ra bộ luận này. Chỉ một tuần

sau khi luận làm xong đã gây rúng động khắp nước Ma-yết-đà (Magadha). Sau khi luận chiến tại triều đình khuất phục các học giả phái Thắng Luận (Vaiśeṣika-sāstra) được tôn làm quốc sư.

Theo cựu truyền, Chân Đế (Paramārtha) nói luận này thuộc Đàm-vô-đức bộ (Dharmaguptaka), hoặc nói thuộc Đa Văn bộ (Bahusrutīyāh), tức thuộc Tiểu thừa.

Ngoài ra cũng có thuyết nói luận này lấy chỗ đặc trưng của các bộ, mặc dù luận chủ xuất gia với Hữu bộ nhưng không thỏa mãn với các nhà Tì-đàm.

Theo 3 đại pháp sư Nam triều đời nhà Lương (502 ~ 557) là Pháp Vân, Trí Tạng, Tăng Mẫn, đứng trên lập trường các Kinh Bát-nhã, Pháp Hoa và Niết-bàn phán định luận này là Đại thừa luận. Còn Cát Tạng đời Tùy thì xác định bản luận này bài xích Tì-đàm, chuyên đồng Thích dụ.

Phái đến Đạo Tuyên đời nhà Đường, một môn đệ nổi tiếng của Huyền Trang cuối cùng giải quyết tuyên bố đây là tác phẩm thuộc Tiểu thừa và Kinh bộ (Sautrāntika) tuy nhiên có khuynh hướng nhằm đến giáo lý Đại thừa.

Có điều là trên lịch sử Phật giáo học ở Ấn Độ chưa thấy luận này có phát sinh ảnh hưởng lớn nào. Có lẽ chính vì thế mà nguyên bản Phạn văn đã thất truyền. Bản Phạn văn hiện nay là do một người Ấn Độ 夏斯特裏 (Haraprasad) gần đây đã từ bản chữ Hán dịch ngược ra tiếng Phạn.

Bản luận tên là Thành Thật, căn cứ lời tụng phát khởi thì Thành Thật có nghĩa là muốn thành lập thật nghĩa trong 3 tạng. Chủ yếu thẩm định 4 đế chi các pháp. Chính vì vậy luận được gọi tên là Thành Thật Luận.

Luận văn thuyết minh 4 đế, xác định 5 thụ ấm là khổ, các nghiệp và phiền não là tập, khổ hết là diệt, 8 Thánh đạo là đạo.

Xét trong thời tạo luận này, trong bộ phái Phật giáo có 3 đại gia lưu hành hơn cả. Tức các sư Tì-đàm (Hữu bộ), các sư Thí Dụ, và các nhà Phân biệt luận. Tôn chỉ của luận này thành lập trên nghĩa Tứ đế của Thí Dụ sư, nhưng để phân biệt với 2 nhà nên đề là Thành Thật.

Bản luận tổng cộng có 202 phẩm. Khi dịch bản luận này, vì trong luận hỏi đáp tranh luận qua lại khó phân đoạn, nên chính Đàm Ảnh là người đã tổng quát luận văn chỉnh lý phân biệt làm 5 nhóm gọi là 5 tụ : Phát tụ là phần tựa, còn khổ đế tụ, tập đế tụ, diệt đế tụ, đạo đế tụ là phần chính của bản luận và rất được chủ dịch La-thập khen ngợi chấp nhận. Đó là kết cấu của luận bản hiện hành.

Bản luận từ La-thập dịch truyền cho đến đầu đời Đường trong khoảng hơn 200 năm, tương đối đã gây một ảnh hưởng lớn trong giáo học Phật giáo Trung Quốc, trở thành triết thuyết lập tông của Thành Thật tông, một tông phái thành lập ở Trung Quốc chủ trương thuyết Nhị không là nhân không (pudgala-sūnyatā) và pháp không (sarva-dharma-sūnyatā) đối lập với học thuyết của Hữu bộ chủ trương ngã không nhưng pháp hữu.

Trong luận thuyết minh mọi hiện tượng tồn tại trong vũ trụ là giả đều không thật thể, cuối cùng quy về không. Tu quán như vậy có thể hiểu được lý Tứ đế. Dùng Bát chính đạo diệt trừ các phiền não, cuối cùng đạt đến Niết-bàn. Đó là thật nghĩa của Tứ đế gói trọn trong nội dung của Thành Thật Luận.

Giáo thuyết toàn luận không chỉ bao trùm giáo lý trọng yếu của Phật giáo bộ phái, tức Phật giáo Tiểu thừa mà còn bao gồm nhiều kiến giải Đại thừa được dẫn dụng trong các kinh luận Đại thừa.

Chính vì vậy trên lịch sử Phật giáo, tác phẩm này đánh dấu một cột mốc quan trọng được coi như chứng cứ của thời kỳ quá độ từ Tiểu thừa không tôn hướng đến Đại thừa không tôn. Điều đó đã được lịch sử thẩm định là xác đáng

Phật pháp xưa nay được biết chỉ thuần một vị, là vị giải thoát. Pháp Phật thuyết ra ví như cơn mưa lớn nhuần thấm tất cả vạn vật cỏ cây. Chỉ có một vị giải thoát nhuần thấm tất cả cho mọi căn cơ trình độ. Thế thì cần gì phân chia bộ phái tranh chấp lẫn nhau? Lại nữa có người đã cho rằng không nên tạo luận, để luận giải lời Phật, vì khó hiểu thấu ý thú của bậc Nhất thiết trí. Nếu không hiểu được ý Phật, mà nói ra tức tự hại. Và dù có chân trí mà không hiểu ý Phật, cũng không nên luận giải lời Phật nói, huống là người chưa được chân trí?

Nếu nói cực đoan như vậy thì người thời nay phải học Phật như thế nào? Làm sao giúp nhau giải mỗi nghi đề tín giải Phật pháp trên đường tu tập giải thoát độ sinh?

Có nên hay không nên thành lập luận và vì sao phải học luận? Ha-lê-bạt-ma trong bản luận Phẩm 13 vấn đề đã được đặt ra và giải quyết cùng với các phẩm tiếp theo.

Trong 12 bộ kinh, Ưu-bà-đề-xá (Upadesa) là 1 trong 12 bộ, thuộc loại Phật tự luận nghị vấn đáp để giải nghi, để làm rõ thật nghĩa. Còn đệ tử Phật luận lời Phật dạy, luận nghị pháp tương tương ưng với Phật dạy cũng gọi là Ưu-bà-đề-xá.

Hơn nữa, trong Kinh Dị Luận, Phật cũng vẫn cho tạo luận. Như Ca-chiên-diên và các vị đại luận nghị, đã lĩnh hội được ý Phật, nên Phật đều khen ngợi. Các Tì-kheo như Ưu-đà-di, Tì-kheo-ni Đàm-ma-trần-na đều muốn xin tạo luận Phật pháp. Phật nghe liền chấp thuận cho.

Phật pháp thâm diệu, ngay thời Phật tại thế các đệ tử tu tập bên cạnh đức Phật còn có bao nhiêu điểm nghi được Phật luận giải. Ngày nay nếu kinh mà có luận thì ý nghĩa dễ hiểu, Pháp bảo được tồn tại bền lâu. Có điều là Phật đã cho tạo luận như trong kinh đã căn dặn: Phật bảo Tì-kheo tùy ý tạo luận nhưng nên khéo thụ trì. Cho nên trong Tu-đa-la lấy nghĩa mà lập luận, riêng gọi là Dị Bộ. Đó là lý do cần thiết phải tạo luận.

Đã thấy lý do cần thiết phải tạo luận thì tự biết vì sao phải học luận. Tuy nhiên Ha-lê-bạt-ma cũng nói rõ trong Phẩm 13 và các Phẩm tiếp theo là học tập luận này chắc chắn được pháp của người trí, được 2 thứ lợi là tự lợi, lợi tha. Nếu người được nghe chính luận Phật pháp, sẽ dứt được 2 thứ kết sâu và nhạy, hiểu rõ chính nghĩa

Phật pháp thì không những không hại mình mà cũng không hại người khác nữa.

Lại như người học luận này, là có thể cùng trao đổi, vì đã hiểu chính nghĩa. Nếu người nào có thể hiểu chính nghĩa Phật pháp quyết được vào 2 hạng ít tội và không tội. Lại nữa, nếu người hiểu nghĩa Phật pháp thì chịu khổ có hạn, vì quyết sẽ được đến Niết-bàn. Cho nên cần phải học tập luận Phật pháp này.

Xuất phát từ suy nghĩ và tâm nguyện giúp mình giúp người có điều kiện học Phật, khai mở trí tuệ thâm nhập Phật pháp, Tuệ Quang Wisdom Light Foundation trân trọng giới thiệu tiếp dịch phẩm THÀNH THẬT LUẬN như một dự báo sẽ ra mắt trong tương lai LUẬN TẶNG TIẾNG VIỆT của chúng tôi.

Xin trân trọng giới thiệu

Mùa xuân năm 2012, Phật lịch 2556
Chủ tịch Tuệ Quang Wisdom Light Foundation
Nguyên Hiên
www.daitangvietnam.com